

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ANH SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11 - 6 – 2025 V/v Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con khi ly
hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa, Bà Phạm Thị Hồng Thảo.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 30/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXX-ST ngày 12 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thùy L, sinh năm 1998.

Địa chỉ: T6, xã H S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: T6, xã H S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 04/3/2025, quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hoàng Thị Thùy L trình bày:

- Về tình cảm: chị và bị đơn anh Nguyễn Quang L kết hôn với nhau vào ngày 07/02/2022 tại UBND xã H S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Việc mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà hiện nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Quang L.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 người con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 30/9/2019 và Nguyễn Hoàng Nhật Khang, sinh ngày 02/7/2022. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con Nhật Khang, còn con Nhật Minh thì giao cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung: chị và anh Nguyễn Quang L thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Quang L vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Thùy L. Buộc chị Hoàng Thị Thùy L và anh Nguyễn Quang L chấm dứt quan hệ vợ chồng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật; về con: giao con chung Nguyễn Hoàng Nhật M cho anh Nguyễn Quang L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu M trưởng thành, giao con chung Nguyễn Hoàng Nhật Khang cho chị Hoàng Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Kh trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau; về tài sản chung: chị Hoàng Thị Thùy L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; về án phí: chị Hoàng Thị Thùy L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại T6, xã H S, huyện Anh Sơn nên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Quang L đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã H S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: xét chị Hoàng Thị Thùy L và anh Nguyễn Quang L đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 02 năm 2022 tại UBND xã H S, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh L là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, theo chị L, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nhau dẫn đến không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Tại phiên tòa anh L vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị L và anh L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị L và anh L đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị L và anh L mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị L được ly hôn với anh L.

Về con chung: chị L và anh L có 02 người con chung là Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 30/9/2019 và Nguyễn Hoàng Nhật Khang, sinh ngày 02/7/2022. Quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên Tòa chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi con Nhật Khang, còn con Nhật Minh thì giao cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị L là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con, căn cứ vào lời trình bày của chị L về điều kiện nuôi con thấy rằng: hiện nay chị là nghề lao động tự do, chủ yếu kinh doanh bán hàng quần áo online trên mạng, thu nhập ổn định với mức trung bình 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng/tháng. Mặt khác qua xác minh tại địa phương thấy rằng, hiện nay anh L đi làm ăn xa không thường xuyên có mặt ở địa phương nên việc giao con cả hai con cho anh L nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Vì vậy để hài hòa giữa quyền của người cha và người mẹ cũng như để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất cũng như tinh thần cần chấp nhận giao con chung là Nguyễn Hoàng Nhật Khang cho chị L trực tiếp nuôi

dưỡng cho đến khi cháu Kh trưởng thành, giao con chung là Nguyễn Hoàng Nhật M cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu M trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Hoàng Thị Thùy L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Hoàng Thị Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Quang L.

- Về con chung: giao con chung tên là Nguyễn Hoàng Nhật M, sinh ngày 30/9/2019 cho anh Nguyễn Quang L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi, trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Hoàng Nhật Khang, sinh ngày 02/7/2022 cho chị Hoàng Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi, trưởng thành. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh L, chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị L, anh L cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Hoàng Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0008051 ngày 14 tháng 3 năm 2025.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã Hội Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã Khai Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã Phúc Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Hồng Lợi

